

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2018/HS-ST
Ngày 16-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Khắc Tân

Bà Nguyễn Thị Mai

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Tạ Trường S, sinh năm 198X tại N; ĐKTT: Đường Q, khu phố Y, phường Hi, quận T, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi ở cố định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Ngọc V và bà Nguyễn Thị N; chung sống như vợ chồng với chị Vũ Thị B; có 01 con; tiền sự: Công an phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh bắt và lập hồ sơ quản lý theo NĐ 111/2013/NĐ – CP về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 23/11/2016 chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Nhân thân: Án số 136 ngày 16/9/2014, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích); bị tạm giữ ngày 28/12/2017; tạm giam ngày 05/01/2018; có mặt.

- Bị hại: 1. Chị Trịnh Thị D, sinh năm 199Z; Nơi cư trú: Thôn Y, huyện Y1, tỉnh N; vắng mặt.

2. Anh Huỳnh Đức H, sinh năm 197P; Nơi cư trú: Đường N, phường A, Quận L, Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 27/9/2017 đến ngày 26/12/2017 Tạ Trường S đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 27/9/2017 Tạ Trường S đi xe mô tô Wave S, biển kiểm soát 18K1 – 167.24 đến Trung tâm thương mại Big C xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình và gửi xe ở dưới tầng 01. Đến 13 giờ cùng ngày S xuống bãi gửi xe tầng 01 thì phát hiện có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 18D1 – 427.86 của chị Trịnh Thị D, sinh năm 199Z, trú quán: Thôn Y, huyện Y1, tỉnh N cướp xe mở, bên trong có vé gửi xe. Quan sát xung quanh không có ai để ý, S dắt xe mô tô biển kiểm soát 18D1 – 427.86 và dùng vé gửi xe để trong cốp và đi qua cửa soát vé đi ra khỏi trung tâm thương mại Big C. Sau đó, S dắt xe mô tô vừa lấy được vào một cửa hàng sửa xe để đấu điện cho xe nổ máy rồi đi chiếc xe này về nhà tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình cất giấu. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, S nhờ anh Đinh Bằng Đ, sinh năm 197P, trú quán: T, thị trấn Y, huyện Y1, tỉnh Ninh Bình chở đến trung tâm thương mại Big C để lấy chiếc xe mô tô 18K1 – 167.24. Khi anh Đ đi vào trong bãi gửi xe lấy xe mô tô 18K1 – 167.24 thì bị lực lượng bảo vệ của Big C giữ lại để làm việc. Còn S đi về nhà lấy xe mô tô biển kiểm soát 18D1 – 427.86 đem đến gửi tại nhà anh Phạm Quốc T, sinh năm 198M, trú quán: Thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình rồi bỏ trốn về Hải Phòng sống lang thang.

Theo kết luận giám định tài sản số 83/KL-HĐ ngày 30/10/2017 trong Tổ tụng hình sự thành phố Ninh Bình: Giá trị tài sản của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 18D1 – 427.86 là 36.550.000 đồng (Ba mươi sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ ngày 26/12/2017, Tạ Trường S đi bộ đến khu vực đầu ngõ số 66 Tôn Đức Thắng, phường Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, Hải Phòng thì thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter Gravita màu trắng- đen, biển kiểm soát 16N9-4045 của anh Huỳnh Đức H, sinh năm 197P, trú quán: Đường N, phường A, Quận L, Hải Phòng đang dựng xe trên vỉa hè trước cửa số 66 Tôn Đức Thắng, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện nên S nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. S tiến lại gần chiếc xe mô tô thấy xe vẫn còn bật khóa điện nên S ấn nút đề nhưng xe không nổ được máy (xe lắp hệ thống khóa an toàn) nên S dắt xe mô tô trộm cắp được đi trên vỉa hè hướng về ngã tư An Dương rồi rẽ vào trong ngõ 48 Tôn Đức Thắng, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thì bị anh H phát hiện đuổi theo giữ được S cùng vật chứng đưa đến Cơ quan Công an lập biên bản giải quyết.

Theo kết luận giám định tài sản số 102/KL-ĐGTTTHS ngày 27/12/2017 trong Tổ tụng hình sự quận Lê Chân: Giá trị còn lại của 01 xe mô tô Jupiter Gravita, màu trắng – đen, biển kiểm soát 16N9- 4045 là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Tạ Trường S khai nhận hành vi của mình như trên.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 04/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Tạ Trường S về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi trộm cắp tài sản như đã khai tại cơ quan điều tra và cáo trạng nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Tạ Trường S và đề nghị HĐXX:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Tạ Trường S mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã trả lại cho các bị hại, các bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

Do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân và 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank mang tên Tạ Trường S.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 13h 00' ngày 27/9/2017 và 13 giờ 00 phút ngày 26/12/2017 Tạ Trường S đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 18D1- 427.86 trị giá 36.550.000 đồng của chị Trịnh Thị D tại bãi gửi xe trung tâm thương mại Big C thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình và 01 xe mô tô Jupiter Gravita, biển kiểm soát 16N9 -4045 trị giá 13.000.000 đồng của anh Huỳnh Đức H tại trước cửa nhà số 66 Tôn Đức Thắng, Quận Lê Chân, Hải Phòng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 49.550.000 đồng (Bốn mươi chín triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) nên đủ cơ sở kết luận bị cáo Tạ Trường S phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 nhưng đến sau ngày 01/01/2018 mới xét xử sơ thẩm; do tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 và tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là giống nhau nên căn cứ vào khoản 1 Điều 7 BLHS 2015, HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 để áp dụng đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Do vậy cần xử lý bị cáo bằng mức án bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 02 hành vi chiếm đoạt tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có 01 tiền sự; ngoài ra bị cáo có 01 tiền án mặc dù tiền án trên đã được xóa án tích nhưng cho thấy bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém. Song cũng xét tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Khi biết bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bố bị cáo đã khắc phục hậu quả bằng cách đi tìm xe mô tô BKS 18D1- 427.86 về giao nộp cho cơ quan công an để trả lại bị hại nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[4] Do bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho các bị hại, các bị hại không có ý kiến hay yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quá trình điều tra cơ quan công an có thu giữ của bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân số 162750408 mang tên Tạ Trường S do Công an tỉnh Nam Định cấp ngày 08/02/2012 và 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank mang tên Tạ Trường S, mã số thẻ 377160341057815 không liên quan đến việc phạm tội, tại phiên tòa bị cáo xin nhận lại nên HĐXX trả lại cho bị cáo tại phiên tòa.

[8] Đối với anh Đinh Bằng Đoàn và anh Phạm Quốc Trí, tài liệu điều tra thể hiện anh Bằng và anh Trí không biết chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18D1- 427.86 là tài sản do S trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý, HĐXX không xét.

[9] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S biển kiểm soát 16K1 -167.24, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị B, sinh năm

198T; trú quán: Xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, chị B không biết việc S sử dụng chiếc xe máy trên vào mục đích bất hợp pháp nên đã trả lại cho chị B.

[10] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbade biển kiểm soát 16N5-8694 Cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên tách ra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau nên HĐXX không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Tạ Trường S 30 (Ba mươi) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28 tháng 12 năm 2017.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an quận Lê Chân; PV27;
- Bị cáo; bị hại;
- Trại tạm giam;
- Thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Hồng